

HIỆN TRẠNG VÀ YÊU CẦU

1. Hiện trạng và yêu cầu

b. Hiện trạng

Việc quản lý bệnh nhân là một yêu cầu thiết yếu của mỗi bệnh viện. Để quản lý bệnh nhân một cách hợp lý, chính xác, tiện lợi thì không thể quản lý trên giấy viết. Việc quản lý trên giấy có thể gây ra mất mát, sai lệch dữ liệu, lúc tìm kiếm lại bệnh nhân sẽ gây khó khăn và không thể lưu trữ lâu dài. Do đó cần một phần mềm quản lý để giải quyết việc này.

Vì vậy nhóm em đã thực hiện đề tài quản lý bệnh viện để giải quyết vấn đề trên.

c. Các khái niệm liên quan

- **Bệnh nhân:** Bệnh nhân là đối tượng được nhận dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Bệnh nhân phần lớn bị ốm, bị bệnh hoặc bị thương và cần được điều trị bởi bác sĩ, y tá, nhà tâm lý học, nha sĩ, bác sĩ thú y hoặc nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe khác. Bệnh viện có nhiều bệnh nhân, một bệnh nhân có thể sử dụng nhiều vật tư, vật tư được sử dụng bởi nhiều bệnh nhân.
- **Giường:** giường thuộc về một nhân, mỗi bệnh nhân có một giường, bệnh nhân có thể đổi giường. Giường giúp bác sĩ, y tá và nhân viên dễ dàng tìm kiếm và di chuyển đến vị trí bệnh nhân nhanh nhất có thể. Giường giúp việc quản lý bệnh nhân dễ dàng và rõ ràng hơn.
- **Bác sĩ:** Bác sĩ y khoa còn gọi là Thầy thuốc là người duy trì, phục hồi sức khỏe con người bằng cách nghiên cứu, chẩn đoán và chữa trị bệnh tật và thương tật dựa trên kiến thức về cơ thể con người. Thầy thuốc có thể là bác sĩ đa khoa hay bác sĩ chuyên khoa, bác sĩ Tây y hay thầy thuốc Đông y. Một bác sĩ có thể chữa cho nhiều bệnh nhân.
- **Nhân viên:** đảm nhiệm các vai trò khác nhau trong bệnh viện, ví dụ: bác sĩ, y tá,... Nhân viên làm việc trong khu chữa trị, có thể là một hoặc nhiều.
- **Vật tư:** tất cả mọi thứ phục vụ cho việc chữa bệnh.
- **Khu chữa trị:** khu vực chữa trị cho bệnh nhân. Khu chữa trị có nhiều giường và mỗi giường chỉ thuộc một khu chữa trị.
- **Sự chữa trị:** là việc chữa trị do một bác sĩ thực hiện trên một bệnh nhân, bệnh nhân có thể tiếp nhận nhiều sự chữa trị, mỗi bác sĩ chỉ thực hiện một hình thức chữa trị.

2. Xác định bộ phận sẽ sử dụng phần mềm

- Admin
- Bác sĩ
- Y tá

3. Các loại công việc mà sinh viên, giảng viên, người quản trị sẽ thực hiện trên phần mềm

- Lưu trữ
- Tra cứu
- Tính toán
- Kết xuất

4. Các quá trình thực hiện

1. Admin

- **Thêm thông tin bệnh nhân:** thêm thông tin bệnh nhân sau khi tiếp nhận bệnh nhân, thêm giường bệnh cho bệnh nhân, chỉ định bác sĩ điều trị.
- **Thêm quy trình chữa trị cho bệnh nhân:** chỉ định khu điều trị cho bệnh, thêm các lộ trình điều trị.
- **Thêm và tính toán chi phí vật tư:** thêm các vật tư cần thiết trong suốt quá trình điều trị của bệnh nhân, thống kê các loại vật tư bệnh nhân đã sử dụng và đưa ra tổng chi phí.
- **Thêm nhân viên:** thêm nhân viên và từng khu làm việc cụ thể, bao gồm thêm: bác sĩ, y tá.
- **Xem thông tin bệnh nhân:** xem các thông tin của bệnh nhân bao gồm: thông tin cá nhân bệnh nhân, bác sĩ điều trị được chỉ định, giường của bệnh nhân, các quá trị điều trị của nhân, khu điều trị bệnh nhân được nhận, vật tư bệnh nhân đã sử dụng và tổng chi phí cho vật tư.
- **Thêm khu chữa trị và giường:** thêm các khu chữa trị mới và các giường cho từng khu chữa trị này.
- **Xem thông tin nhân viên:** xem thông tin cá nhân nhân viên
- **Xem vật tư:** xem vật tư còn lại trong bệnh viện.
- **Xem khu chữa trị:** xem các thông tin các khu chữa trị bao gồm: số lượng bệnh nhân trong khu đó, số lượng giường bệnh, bác sĩ đang thực hiện điều trị tại khu.

2. Bác sĩ

- **Thêm quy trình chữa trị cho bệnh nhân:** chỉ định khu điều trị cho bệnh, thêm các lộ trình điều trị.
- **Xem thông tin bệnh nhân:** xem các thông tin của bệnh nhân bao gồm: thông tin cá nhân bệnh nhân, bác sĩ điều trị được chỉ định, giường của bệnh nhân, các quá trị điều trị của nhân, khu điều trị bệnh nhân được nhận, vật tư bệnh nhân đã sử dụng và tổng chi phí cho vật tư.
- **Xem thông tin nhân viên:** xem thông tin nhân viên.
- **Xem vật tư:** xem vật tư còn lại trong bệnh viện.
- **Xem khu chữa trị:** xem các thông tin các khu chữa trị bao gồm: số lượng bệnh nhân trong khu đó, số lượng giường bệnh, bác sĩ đang thực hiện điều trị tại khu.

3. Y tá

- **Thêm thông tin bệnh nhân:** thêm thông tin bệnh nhân sau khi tiếp nhận bệnh nhân, thêm giường bệnh cho bệnh nhân.
- **Xem thông tin bệnh nhân:** xem các thông tin của bệnh nhân bao gồm: thông tin cá nhân bệnh nhân, bác sĩ điều trị được chỉ định, giường của bệnh nhân, các quá trị điều trị của nhân, khu điều trị bệnh nhân được nhận, vật tư bệnh nhân đã sử dụng và tổng chi phí cho vật tư.
- **Xem thông tin nhân viên:** xem thông tin nhân viên
- **Xem vật tư:** xem vật tư còn lại trong bệnh viện.
- **Xem khu chữa trị:** xem các thông tin các khu chữa trị bao gồm: số lượng bệnh nhân trong khu đó, số lượng giường bệnh, bác sĩ đang thực hiện điều trị tại khu

5. Các bảng yêu cầu chức năng nghiệp vụ, bảng quy định/ công thức và các biểu mẫu.

a. Bộ phận admin Mã số: AD

Bảng yêu cầu chức năng nghiệp vụ

STT	Công việc	Loại công việc	Quy định/ Công thức liên quan	Biểu mẫu liên quan	Ghi Chú
-----	-----------	----------------	-------------------------------	--------------------	---------

1	Thêm thôn tin bệnh nhân	Lưu trữ	Thêm khi bệnh được bệnh viện tiếp nhận	Thông tin bệnh nhân	
2	Thêm quy trình chữa trị cho bệnh nhân	Lưu trữ	Sau khi thông tin bệnh nhân đã được lưu vào cơ sở dữ liệu	Thông tin bệnh nhân	
3	Thêm vật tư cần thiết cho bệnh nhân và cập nhật chi phí	Lưu trữ	Khi bệnh nhân đã có quy trình điều trị	Thông tin bệnh nhân	
4	Thêm nhân viên	Lưu trữ	thêm thông tin nhân viên vào cơ sở dữ liệu khi có người mới được nhận vào làm việc chính thức	thông tin nhân viên	
5	Thêm khu chữa trị và giường	Lưu trữ	thêm khu chữa trị mới và thêm giường cho khu	khu chữa trị và giường	
4	Xem bệnh nhân	Kết xuất		Danh sách bệnh nhân	

5	Xem thông tin bệnh nhân	Kết xuất		Thông tin bệnh nhân	
6	Xem nhân viên	Kết xuất		Danh sách nhân viên	
7	Xem vật tư	Kết xuất		Danh sách vật tư	
8	Xem khu chữa trị	Kết xuất		Danh sách khu chữa trị	

b. Bộ phận bác sĩ Mã số: BS Bảng yêu cầu chức năng nghiệp vụ

STT	Công việc	Loại công việc	Quy định/ Công thức liên quan	Biểu mẫu liên quan	Ghi Chú
-----	-----------	----------------	----------------------------------	--------------------	---------

1	Thêm quy trình chữa trị cho bệnh nhân	Lưu trữ	Sau khi thông tin bệnh nhân đã được lưu vào cơ sở dữ liệu	Thông tin bệnh nhân	
2	Xem bệnh nhân	Kết xuất		Danh sách bệnh nhân	
3	Xem bệnh nhân	Kết xuất		Thông tin bệnh nhân	
4	Xem nhân viên	Kết xuất		Danh nhân viên	
5	Xem vật tư	Kết xuất		Danh	

				sách vật tư	
6	Xem khu chữa trị	Kết xuất		Danh sách khu chữa trị	

c. Bộ phận ý tá Mã số: ý tá

STT	Công việc	Loại công việc	Quy định/ Công thức liên quan	Biểu mẫu liên quan	Ghi Chú
-----	-----------	----------------	----------------------------------	--------------------	---------

1	Thêm bệnh nhân	Lưu trữ	Thêm khi bệnh được bệnh viện tiếp nhận	Thông tin bệnh nhân	
2	Xem bệnh nhân	Kết xuất		Danh sách bệnh nhân	
3	Xem thông tin bệnh nhân	Kết xuất		Thông tin bệnh nhân	
4	Xem nhân viên	Kết xuất		Danh sách nhân viên	
5	Xem vật tư	Kết xuất		Danh sách vật tư	
6	Xem khu chữa trị	Kết xuất		Danh sách khu chữa trị	

6. Xác định yêu cầu chức năng hệ thống và yêu cầu chất lượng

1. Bảng yêu cầu chức năng hệ thống

STT	Phân quyền sử dụng phần mềm	Mô tả chi tiết	Ghi chú
1	admin	– Admin: + Quản lý bệnh nhân + Quản lý giường bệnh + Quản lý khu chữa trị + Quản lý sự chữa trị + Quản lý vật tư + Xem thôn tin nhân viên + Xem vật tư + Xem thông tin khu chữa trị	Đăng nhập vào hệ thống để sử dụng các chức năng quản trị
2	Bác sĩ	– Giảng viên + Quản lý giường bệnh + Quản lý sự chữa trị + Xem thông tin bệnh nhân + Xem thông tin nhân viên + Xem vật tư + Xem thông tin khu chữa trị	Đăng nhập vào hệ thống để sử dụng các chức năng của bác sĩ
3	Y tá	– Y tá: + Quản lý bệnh nhân + Xem thông tin nhân viên + Xem vật tư + Xem thông tin khu chữa trị	Đăng nhập vào hệ thống để sử dụng các chức năng của ý tá

THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU

1. Xác định thực thể

BENHNHAN(MABN, TEN,NGAYSINH)

BACSI(MABS, TEN)

NHANVIEN(MANV, TEN)

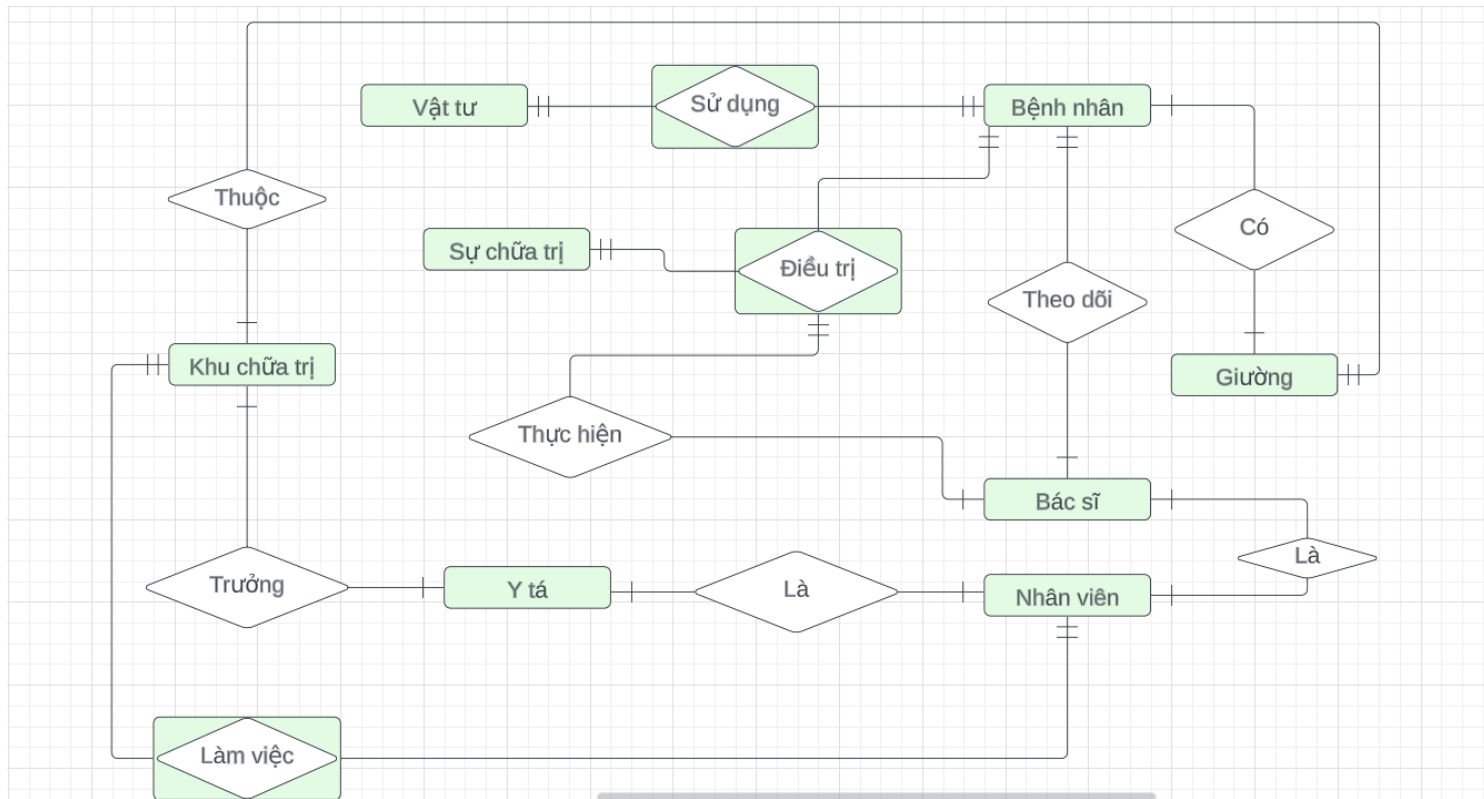
GIUONG(SOGIUONG, SOPHONG)

VATTU(MAVT, DACTA, DONGIA)

SUCHUATRI(SO, TEN)

KHUCHUATRI(MAKHU, TEN)

2. Mô hình ERD



3. Mô hình dữ liệu quan hệ từ ERD

BENHNHAN(MABN, TEN,NGAYSINH, **MABS**)

BACSI(MABS, TEN)

NHANVIEN(MANV, TEN)

GIUONG(SOGIUONG, SOPHONG, **MAKHU**, **MABNNOITRU**)

VATTU(MAVT, DACTA, DONGIA)

SUCHUATRI(SO, TEN)

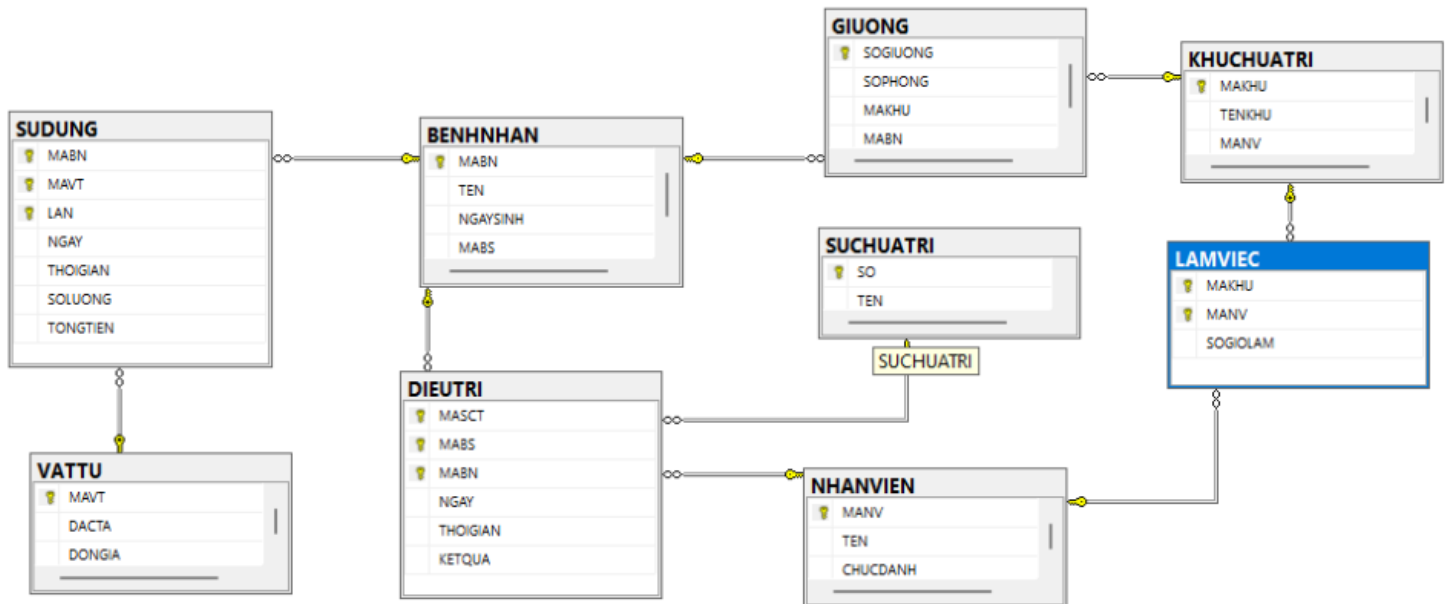
KHUCHUATRI(MAKHU, TEN, **MAYTATRUONG**)

LAMVIEC(MAKHU,MANV, SOGIOLAM)

DIEUTRI(MASCT, **MABS**, **MABN**, NGAY, THOIGIAN, KETQUA)

SUDUNG(**MAVT**, **MABN**, NGAY, THOIGIAN, SOLUONG, TONGTIEN)

4. Diagram



5. Từ điển dữ liệu

1. Bảng bệnh nhân

BENHNHAN(MABN, TEN,NGAYSINH, MABS)

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	MABN	int		Primary key	Mã bệnh nhân

2	Ten	nvarchar	100	Not Null	Họ và tên của bệnh nhân
3	NGAYSINH	DATE		Not null	ngày sinh
4	MABS	int		Foreign key	mã bác sĩ

2. Bảng bác sĩ

BACSI(MABS, TEN)

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	MABS	int		Primary key	Mã bác sĩ

2	TEN	nvarchar	100	Not Null	Họ và tên bác sĩ
---	-----	----------	-----	----------	------------------

3. Bảng nhân viên

NHANVIEN(MANV, TEN)

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	MANV	int		Primary key	Mã nhân viên
2	TEN	nvarchar	50	Not Null	Tên nhân viên

4. Bảng giường

GIUONG(SOGIUONG, SOPHONG, MAKHU, MABNNOITRU)

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	SOGIUONG	int		Primary key	mã giường bệnh
2	SOPHONG	int		Not Null	số phòng

3	MAKHU	nvarchar	10	Foreign key	mã khu
---	-------	----------	----	-------------	--------

4	MABNNOI TRU	int		Foreign key	mã số của bệnh nhân nội trú
---	----------------	-----	--	-------------	-----------------------------------

5. Bảng vật tư

Vật tư(MAVT, DACTA, DONGIA)

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	MAVT	int		Primary key	Mã vật tư
2	DACTA	text		Not Null	đặt tả
3	DONGIA	float		Not Null	đơn giá

6. Bảng sự chữa trị

SUCHUATRI(SO, TEN)

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	SO	int		Primary key	mã sự chữa trị

2	TEN	nvarchar	100	Not Null	tên sự chữa trị
---	-----	----------	-----	----------	-----------------

7. Bảng khu chữa trị

KHUCHUATRI(MAKHU, TEN, **MAYTATRUONG**)

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
-----	------------	--------------	--------	-----------	---------

1	MAKHU	nvarchar	10	Primary key	mã khu chữa trị
2	TEN	nvarchar	100	Not Null	Tên khu chữa trị
3	MAYTATRUONG	int		Not null	mã y tá trưởng của khu chữa trị

8. Bảng làm việc

LAMVIEC(MAKHU,MANV, SOGIOLAM)

STT	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	MAKHU	nvarchar	10	Primary key	Mã khu
2	MANV	int		Primary key	Mã nhân viên
3	SOGIOLAM	float		Not Null	số giờ làm

9. Bảng điều trị

DIEUTRI(MASCT,MABS,MABN, NGÀY, THOIGIAN, KETQUA)

ST T	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
------	------------	--------------	--------	-----------	---------

1	MASCT	int		Primary key	Mã sự chữa trị
2	MABS	int		Primary key	Mã bác sĩ

3	MABN	int		Primary key	Mã bệnh nhân
4	NGAY	date		NULL	ngày chữa trị
5	THOIGIAN	time			tổng thời gian điều trị
6	KETQUA	text			kết quả điều trị

10. Bảng sử dụng

SUDUNG(**MAVT**, **MABN**, NGÀY, THOIGIAN, SOLUONG, TONGTIEN)

ST T	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài	Ràng buộc	Ghi chú
1	MAVT	int		Primary key	Mã vật tư
2	MABN	int		Primary key	Mã bệnh nhân
3	NGAY	date		Not null	ngày
4	THOIGIAN	time		Not null	thời gian sử dụng
5	SOLUONG	int		Not Null	số lượng vật tư
6	TONGTIEN	int		Not Null	tổng tiền

6. Ràng buộc toàn vẹn:

b) Liên bộ**1) Bảng bệnh nhân:**Bối cảnh: **BENHNHAN**. $\forall bn1, bn2 \in BENHNHAN (bn1.MBN \neq bn2.MBN)$

Ràng buộc	Thêm	Xóa	Sửa
BENHNHAN	+	-	-

2) Bảng bác sĩ:Bối cảnh: **BACSI**. $\forall bs1, bs2 \in BACSI (bs1.MABS \neq bs2.MABS)$

Ràng buộc	Thêm	Xóa	Sửa
BACSI	+	-	-

3) Bảng nhân viên:Bối cảnh: **NHANVIEN**. $\forall nv1, nv2 \in NHANVIEN (nv1.MANV \neq nv2.MANV)$

Ràng buộc	Thêm	Xóa	Sửa
NHANVIEN	+	-	-

4) Bảng giường:Bối cảnh: **GIUONG**. $\forall g1, g2 \in SOGIUONG (g1.SOGIUONG \neq g2.SOGIUONG)$

Ràng buộc	Thêm	Xóa	Sửa
GIUONG	-	-	-

5) Bảng vật tư:Bối cảnh: **VATTU**. $\forall vt1, vt2 \in VATTU (vt1.MAVT \neq vt2.MAVT)$

Ràng buộc	Thêm	Xóa	Sửa
VATTU	+	-	+

6) Bảng sự chữa trị:Bối cảnh: **SUCHUATRI**. $\forall sct1, sct2 \in SUCHUATRI (sct1.SO \neq sct2.SO)$

$$\forall \text{sct1}, \text{sct2} \in \text{SUCHUATRI}(\text{sct1.TEN} \neq \text{sct2.TEN})$$

Ràng buộc	Thêm	Xóa	Sửa
SUCHUATRI	+	-	+(TEN)

7) Bảng khu chữa trị:

Bối cảnh: **KHUCHUATRI**.

$$\forall k1, k2 \in \text{KHUCHUATRI}(k1.MAKHU \neq k2.MAKHU)$$

$$\forall k1, k2 \in \text{KHUCHUATRI}(k1.TEN \neq k2.TEN)$$

Ràng buộc	Thêm	Xóa	Sửa
KHUCHUATRI	-	-	-(TEN)

8) Bảng làm việc:

Bối cảnh: **LAMVIEC**.

$$\forall lv1, lv2 \in \text{LAMVIEC}(lv1.MAKHU \neq lv2.MAKHU \wedge lv1.MANV \neq lv2.MANV)$$

Ràng buộc	Thêm	Xóa	Sửa
LAMVIEC	+	-	+

9) Bảng điều trị:

Bối cảnh: **DIEUTRI**.

$$\forall dt1, dt2 \in \text{DIEUTRI}(dt1.MASCT \neq dt2.MASCT$$

$$\wedge dt1.MABS \neq dt2.MABS$$

$$\wedge dt1.MABN \neq dt2.MABN)$$

Ràng buộc	Thêm	Xóa	Sửa
DIEUTRI	+	-	+

10) Bảng sử dụng:

Bối cảnh: **SUDUNG**

$$\forall sd1, sd2 \in \text{SUDUNG}(sd1.MAVT \neq sd2.MVT$$

$$\wedge sd1.MABN \neq sd2.MABN)$$

Ràng buộc	Thêm	Xóa	Sửa
SUDUNG	+	-	+

c) Tham chiếu:

1) Bảng bệnh nhân:

Bối cảnh: **BENHNHAN, BACSI**

$BENNHAN(MABS) \subseteq BASI(MABS)$

Ràng buộc	Thêm	Xóa	Sửa
BENHNHAN	+	-	+(MABS)
BACSI	-	+(MABS)	+(MABS)

2) Bảng giường:

Bối cảnh: **GIUONG, KHUCHUATRI, BENHNHAN.**

$GIUONG(MAKHU) \subseteq KHUCHUATRI(MAKHU)$

$GIUONG(MABN) \subseteq BENHNHAN(MABN)$

Ràng buộc	Thêm	Xóa	Sửa
GIUONG	+	-	+(MAKHU, MABN)
KHUCHUATRI	-	+(MAKHU)	+(MAKHU)
BENHNHAN	-	+(MABN)	+(MaBN)

3) Bảng khu chữa trị:

Bối cảnh: **KHUCHUATRI, NHANVIEN.**

$Lop(MaKH) \subseteq KhoaHoc(MaKH)$

Ràng buộc	Thêm	Xóa	Sửa
KHUCHUATRI	+	-	+(MANV)
NHANVIEN	-	+(MANV)	+(MANV)

THIẾT KẾ GIAO DIỆN

1) Đăng nhập:

Đăng Nhập - Quản Lý Bệnh Viện

Hệ Thống

Đăng Nhập

Tạo Tài Khoản

Đăng Xuất

Hệ Thống

Đăng Nhập

ĐĂNG NHẬP

Tài khoảnADMIN

Mật khẩu***

Đăng nhập

Thoát

MANV HOTEN CHUCDANH

2) Bệnh nhân:

Bệnh Nhân - Quản Lý Bệnh Viện

Hệ Thống

Danh Mục

Thống Kê

Bệnh Nhân - Sử Dụng Vật Tư

Điều Trị

Giường - Khu Chứa Trị

Nhân Viên - Lâm Việc

Vật Tư - Sử Dụng Trị

Danh Mục

Đăng Nhập

Bệnh Nhân

Thêm

Sửa

Lưu

Xóa

Reload

Thoát

Drag a column header here to group by that column

Mã Bệnh Nhân	Tên Bệnh Nhân	Ngày Sinh	Mã Bác Sĩ
1	Hồ Thái	11/05/1999	4
2	Văn Ty	22/05/2002	4
3	Tiến Nam	12/03/2002	4
4	Ngọc Tú	09/02/2001	4
5	Chí Khanh	05/11/1993	4
6	Hồ Hoàng	23/06/2000	8

Thông Tin Bệnh Nhân

Mã Bệnh Nhân1Tên Bệnh NhânHồ TháiNgày Sinh11/05/1999Mã Bác Sĩ Điều Trị44 - Lương Trang - Bác Sĩ

Sử Dụng Vật Tư

Mã Bệnh Nhân1Lần Sử Dụng1

Ngày26/06/2023Thời Gian09:00:00

Mã Vật TưVT01Peginterferon alfa 2a

Số Lượng2Tổng Tiền3000000

	Mã Bệnh Nhân	Mã Vật Tư	Lần Sử Dụng	Ngày	Thời Gian	Số Lượng	Tổng Tiền
▶	1	VT01	1	26/06/2023	09:00:00	2	3000000
	1	VT01	2	27/06/2023	09:00:00	3	4500000
*							

Mã nhân viên : 1 Họ tên nhân viên : Nguyễn Tiến Ngọc Chức danh : Viện Trưởng - ADMIN

3) Điều trị:

Hệ Thống

Danh Mục

Thống Kê

Bệnh Nhân - Sử Dụng Vật Tư

Điều Trị

Giường - Khu Chứa Trị

Nhân Viên - Làm Việc

Vật Tư - Sự Chữa Trị

Danh Mục

Đăng Nhập

Bệnh Nhân

Điều Trị

Thêm

Sửa

Lưu

Xóa

Reload

Thoát

Drag a column header here to group by that column

Mã Sự Chữa Trị	Mã Bác Sĩ	Mã Bệnh Nhân	Ngày Điều Trị	Thời Gian	Kết Quả
1	4	1	29/06/2023	09:00:00	Tái Khám
2	4	2	02/07/2023	08:00:00	Tái Khám
3	4	3	08/07/2023	11:00:00	Tái Khám
3	8	6	05/07/2023	11:00:00	Chưa chu'n đoán
4	4	4	09/07/2023	17:00:00	Không Có Covid-19
5	4	5	18/07/2023	07:30:00	Hoàn Thành

Thông Tin Chi Tiết Điều Trị Bệnh Nhân

Mã Sự Chữa Trị

1

Viêm Gan B

Ngày Điều Trị

29/06/2023

Mã Bác Sĩ

4

4 - Lương Trang - Bác Sĩ

Thời Gian

09:00:00

Mã Bệnh Nhân

1

Hồ Thái

Kết Quả

Tái Khám

Mã nhân viên : 1 Họ tên nhân viên : Nguyễn Tiến Ngọc Chức danh : Viện Trưởng - ADMIN

4) Khu chữa trị:

Hệ Thống

Danh Mục

Thống Kê

Bệnh Nhân - Sử Dụng Vật Tư

Điều Trị

Giường - Khu Chứa Trị

Nhân Viên - Làm Việc

Vật Tư - Sự Chữa Trị

Danh Mục

Đăng Nhập

Bệnh Nhân

Điều Trị

Khu Chứa Trị - Giường

Thêm

Sửa

Lưu

Xóa

Reload

Thoát

Drag a column header here to group by that column

Mã Khu	Tên Khu	Mã Y Tá Trưởng
K01	Khu A1	5
K02	Khu A2	6
K03	Khu B1	7

Thông Tin Khu Chứa Trị

Mã Khu

K01

Tên Khu

Khu A1

Mã Y Tá Trưởng

5

Thông Tin Giường Bệnh

Số Giường

1

Số Phòng

1

Mã Khu

K01

Mã Bệnh Nhân

1

Số Giường	Số Phòng	Mã Khu	Mã Bệnh Nhân
1	1	K01	1
2	1	K01	5
*			

Mã nhân viên : 1 Họ tên nhân viên : Nguyễn Tiến Ngọc Chức danh : Viện Trưởng - ADMIN

5) Nhân viên - làm việc:

Bệnh Nhân - Quản Lý Bệnh Viện

Hệ Thống

Danh Mục

Thống Kê

Sổ Giờ Làm Của Nhân Viên

Sử Dụng Vật Tư

Điều Trị Bệnh Nhân

Thống Kê

Thống...

Thống Kê

Đăng Nhập

Sử Dụng Vật Tư

SỬ DỤNG VẬT TƯ

Chọn Bệnh Nhân

Hồ Thái

Xem

Đăng nhập

Thoát

Mã nhân viên : 1 Họ tên nhân viên : Nguyễn Tiến Ngọc Chức danh : Viện Trưởng - ADMIN

Preview

File View Background

100%

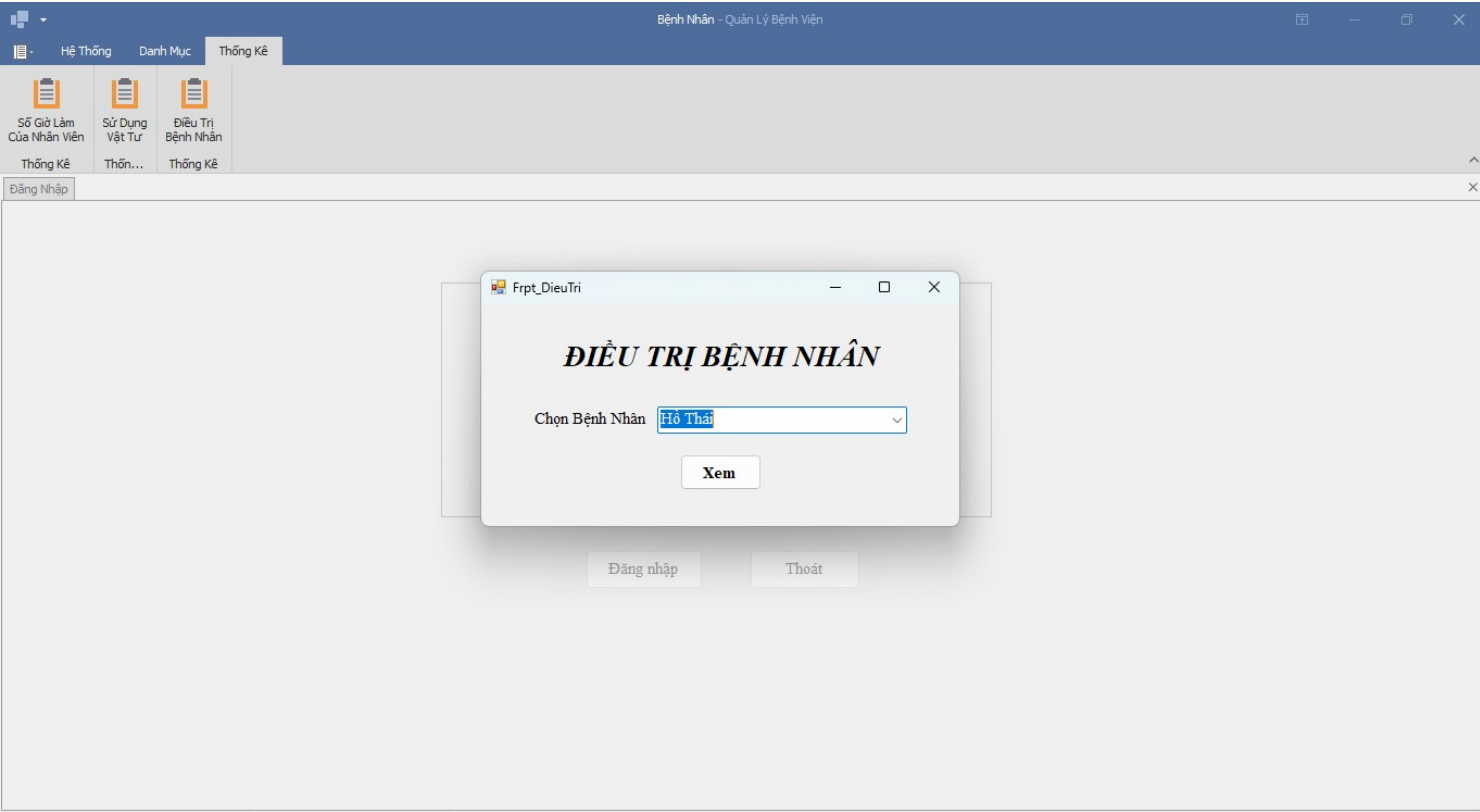
SỬ DỤNG VẬT TƯ

Mã Bệnh Nhân: 1 Tên Bệnh Nhân : Hồ Thái

Ngày	Thời Gian	Tên Vật Tư	Lần	Số Lượng	Đơn giá	Tổng Tiền
26/06/2023	09:00:00	Peginterferon alfa 2a	1	2	1.500.000	3.000.000
27/06/2023	09:00:00	Peginterferon alfa 2a	2	3	1.500.000	4.500.000

Page 1 of 1 100%

10) Thống kê việc điều trị của một bệnh nhân



Mã nhân viên : 1 Họ tên nhân viên : Nguyễn Tiến Ngọc Chức danh : Viện Trưởng - ADMIN

